NAM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ 2946 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ HAI 10 và THỨ BA 11 JANVIER 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE A M2 / 993

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	2$00	4$60	2$80	10$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	2 50	4 50	2 25	
Ngoại-quốc	4 00	7 00	3 50	
Các làng và các công-sở	10 00	5 00	2 50	

Mua báo có thể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Ai ngại mua báo xin gửi trả báo hẹn trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 480

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'annonces ou de journaux.
Prix suivant dernière page :
Une seule insertion . . . 0$10 la ligne
Contrat annuel 0$08 la ligne
Par centimètre et par insertion. 0$12 la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$00 la ligne
Petites annonces classées. . . 0$20 la ligne

Ta nên bỏ cái tục tính tuổi bằng hàng « can, chi »

II

Trước nói đến việc buôn bán: bây giờ là buổi sáu giống chen vai, năm châu họp chợ, nghề buôn bán rất rộng, không phải là lúc bế quan tỏa cảng chỉ loanh quanh trong nước với nhau. Nếu cứ người này theo dương lịch, người kia theo âm lịch, dùng ngày tháng không đúng nhau, thì những việc giao-dịch hàng tháng hàng ngày, thật là lắm điều rắc-rối lôi thôi; lại đến cuối năm cộng sổ, người này cộng sổ vào ngày này, người kia lại cộng sổ vào ngày kia, việc tính toán biên chép thật là phiền nhiễu. Đó là nói những điều không tiện rất to, còn những việc lặt vặt hàng ngày thật lại còn nhiều hơn nữa.

Các nước ở Á-đông phần nhiều theo âm-lịch, nhưng nước Nhật bản từ buổi duy tân đến giờ, trong nước ngày tháng vẫn theo âm lịch, mà đối với ngoài thì việc giao-thiệp toàn theo dương lịch. Nước Tàu thì từ khi dân-quốc thành lập đến nay, niên biện thì lấy dân-quốc kỷ nguyên, ngày tháng cũng theo dương lịch, há chẳng lấy rằng ở cái buổi thế-giới giao-thông này, tất phải thế thì việc giao-thiệp mới tiện.

Nước ta xưa kia theo học chữ nho, lại theo cái chính thể quân chủ, ngày tháng vẫn theo âm-lịch, kỷ nguyên thì vẫn dùng niên-hiệu của nhà vua. Bây giờ gặp buổi bốn bể giao-thông, việc giao-thiệp một ngày một rộng, ta tưởng nên theo gương sáng của các nước văn-minh tiến tiến ở Á-châu, ngày tháng đổi theo dương lịch thật là một việc thay đổi rất hợp thời, mà ta nên để ý đến vậy.

Có người nói: « Nước ta theo cái chính-thể quân chủ, người trong nước đều phải theo chính sóc của nhà vua, nếu bây giờ ngày tháng đổi theo dương lịch, kỷ nguyên cũng theo Thiên-chúa giáng sinh như các nước phương Tây, thế ra bỏ chính sóc của nhà vua, chiện cái nghĩa tôn vương, sợ có khi không hợp. Và lại, nước ta theo cái thể thống gia-tộc, vẫn trọng sự cúng giỗ tổ tiên, bây giờ nếu bỏ âm lịch không dùng, sợ rằng cái tục cúng giỗ là cái quốc-túy rất tốt của mình, sau này cũng dần dần bỏ mất, chẳng là đáng tiếc lắm du ?»

Phải, theo cái nghĩa tôn vương của ta xưa kia, thì cả nước phải theo chính sóc của nhà vua, nhưng đến bây giờ thì chân-lý đã phát minh, dân quyền đã hưng thịnh, cái nghĩa tôn vương thật là thiên lệch hẹp hòi, không phải nói mà ai cũng hiểu cả. Nước ta bây giờ tuy vẫn có triều-đình, vẫn còn cái danh-hiệu quân-chủ, nhưng ở dưới quyền bảo-hộ của một nước đầu xướng cách mệnh và dân-quyền rất thịnh ở châu Âu, tiêm nhiễm cái văn hóa của phương Tây, đã già nửa thế-kỷ nay, nhân dân trong nước, kiến văn cũng đã rộng rãi, tư-tưởng cũng đã mở mang, không bó buộc vào cái tư-tưởng hẹp-hòi như trước nữa. Cái nghĩa tôn vương ở nước Nam, không nên giữ nữa, mà cũng không thể nào giữ được, bây giờ bỏ chính sóc của nhà vua, để theo lối kỷ-nguyên chung của các nước phương Tây, không những là khiến cho sự giao-thiệp cho được thông đồng, mà cũng để tỏ ra rằng bây giờ người Nam tư-tưởng cũng đã khác xưa, thật đã chán cái chính-thể chuyên-chế. Còn đến cái tục cúng lễ tổ-tiên, là một tục rất hay của ta, không bao giờ nên bỏ; ngày tháng muốn đổi theo dương-lịch, là nói về việc học-vấn, như chép sử, chép chuyện, về việc buôn bán, như biên sổ biên sách, cùng các giấy giao-kết, việc quan và việc tư, cho được thông đồng, khỏi cái nạn ghi nhớ và xo đổi lôi thôi; còn đến âm lịch, thì vẫn để đó cho biết ngày biết tháng, cũng như người Tàu, trong nước đã đổi dùng dương lịch, mà ngày đầu năm vẫn âm-lịch, vẫn thấy họ có ăn tết, chỉ không linh đình như trước, bây giờ ta cũng theo như thế, tưởng cũng không có trở ngại điều gì.

Nói tóm lại, ở cái thế-kỷ hai mươi này, nước Nam ta đương buổi tiến-hóa, trăm công nghìn việc, đều phải sửa sang thay đổi cho hợp thời, chúng ta nên cùng nhau xem xét, biết cái hay của người mà học, biết cái dở của mình mà chừa. Cái tục mê tín của ta, có đã bao nhiêu đời nay, không thể một lúc mà bỏ ngay đi được, mà để một ngày thì còn hại một ngày, thế thì cái bài thuốc cấp cứu bây giờ, tưởng không gì bằng bỏ hẳn can chi không dùng nữa; nếu làm được như thế, thì cái tục mê tín của ta, chia mười cũng đã bỏ ngay được đến bảy, tám phần. Còn cái tục kỷ-nguyên bao nhiêu nước cũng theo một lối, thật là một tục rất gián tiện của các nước phương Tây, hiện nay nước Nhật bản và nước Trung-hoa cũng đã theo dùng, thì ta cũng nên theo cái gương sáng ấy mà theo dùng, để cho tiện sự giao-thiệp. Vậy bà con ta những người có học vấn thức thời đạt thế, tự nhận lấy cái trách nhiệm dẫn đường chỉ nẻo cho quốc nhân đương cái buổi đổi cũ thay mới này, tưởng cũng nên để ý đến cái vấn-đề này vậy.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 7 janvier 1927

Nước Pháp

Về bài diễn văn của Đức Giáo hoàng đọc ở đình tổng thống ngày tết nguyên-đán Tây

Bộ đại-sứ Giáo-hoàng đã lại sao bài diễn-văn của Đức Giáo-hoàng đọc tại đình tổng thống ngày tết nguyên-đán Tây. Bài diễn-văn ấy là ý-tưởng của ngoại-giao đoàn, chứ không phải là riêng ý tưởng của Giáo-hoàng; trong bài diễn văn ấy nói rằng Giáo-hoàng khổ vì có thấu-thái cái phong-trào cổ-võ cho đất Alsace được tự-trị cũng là đem nước Áo sáp-nhập nước Đức. Trong bài diễn-văn ấy lại có nói Giáo-hoàng không có ý rằn bảo hoặc khuyên nhủ điều gì, Giáo hoàng chỉ muốn tỏ ý ghi ân về những tấm lòng thành thực khuyến-khích về cuộc hòa-bình, mà những tấm lòng ấy thì nước Pháp vẫn sẵn có bấy nay.

Nước Đức

Sổ chi thu

Nghị-viện đã tiếp được bản dự-toán về năm 1927, các khoản thu và các khoản chi là mười nghìn năm trăm ba triệu marks; tuần lễ sau ban hội-đồng về sổ chi thu sẽ xét bản dự toán ấy.

Các báo về đảng xã-hội-chủ có nói rằng sổ chi thu bổ bình lui có mấy điều là Bio Gazette de Voss nói rằng bình gia nước Pháp, bình sĩ tự gấp bốn bình gia nước Đức, thế mà chi xin có 39 triệu francs ơ-rô, để chi đã vào các hạng dân được. Ấy thế mà bình-gia nước Đức lại xin những 45 triệu marks kim-tệ.

Tây-ban-nha

Một bia kỷ-niệm

Quốc-vương Tây-ban-nha đã làm lễ khánh thành bia kỷ niệm nơi linh Tây-ba-nha kéo lên họ ở Alhucemas.

Nước Bỉ

Cải chánh-sách đối với Trung-hoa

Người ta nói cái tin đồn rằng vì nước Pháp và nước Nhật không hoan nghênh bản án-văn của nước Anh, mà nước Bỉ đổi cái thái độ của mình là một tin đồn sai. M. Vandervelde có nói ông cũng ưng những ý tưởng đại cương trong bài án văn ấy ông ưng việc cho Trung-hoa thu các khoản quan thuế phụ và thi hành các điều khoản của hội-đồng trị ngoại pháp quyền, nhưng ông muốn thong thả để xem xét kỹ lưỡng.

Các sở điện-báo điện-thoại

Chánh-phủ đương trù tính việc đặt các sở điện-báo điện-thoại làm một công cuộc tự trị.

Nước Anh

Nghề đóng ô-tô

Báo Westminster Gazette đồng tin rằng các nhà đóng ô-tô Hoa-kỳ họp làm hội liên hiệp, định nay mai sẽ tranh kịch liệt ở thị trường nước Anh.

Một đường vô tuyến điện thoại mới

Một đường vô tuyến điện thoại mới từ Londres đến New York, đã mở cho công chúng dùng; lại định để cả đường thông cả các kinh đô lớn Âu-châu.

Nhật-bản

Phi binh

Bộ chính giám đốc phi binh có xin chánh phủ định cho trong chương-trình các trường binh phải dạy về phi binh.

Mexique

Các công ti dầu hỏa

Tòa Thượng-thẩm nước Belgique sẽ quyết định về các quyền lợi của các công ty dầu hỏa đến sau điều khoản về những luật mới.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi ngài, tôi có một việc như sau này mà không được hiểu ý trong luật là thế nào ? xin ngài chỉ bảo cho.

Nguyên có một người lấy vợ cả sinh một con gái, vợ hai sinh một con gái, vợ ba sinh được hai con gái, nhưng bà cả, bà hai đều mất cả, — kịp khi ông chồng mất thì gia-tài cũng vào hộ trung, và có 3 cái nhà gạch, 1 cái ấy chia gia-tài, trong chúc-thư chỉ nói chia cho ba người con gái lớn 3 cái nhà ấy, còn người thứ tư thì khi ấy mới 11 tuổi, cho là vị thành đinh, trong chúc-thư không nói gì đến, nay người ấy đã trưởng thành, có hỏi về việc chia gia tài, thì người anh thứ ba là anh đồng mẫu, nói rằng khi trước chú còn bé phần hai anh em đã một cái nhà rồi, nhưng tôi bấy giờ đây nay, cái nhà ấy người anh thứ ba vẫn quản nhận cả, thực ra vì người anh thứ ba được nhận cả hai phần gia tài ấy, nên làm ăn mau giàu thịnh, người em thứ tư đã đòi hỏi nhưng không cho, nhưng thế việc này có thể kiện tại tòa xin chia lại cái gia-tài ấy được không ? hay là chỉ xin kiện chia một cái nhà ấy thôi, xin chỉ bảo cho.

LỜI ĐÁP. — Phải xem lại cái chúc thư ấy có chữ nại người ấy-bảo hộ làm chứng và có triện lý-trưởng nhận thực hay không. Nếu không thì chúc-thư không có giá-trị mà ba cái nhà ấy đều phải chia lại cả, anh là làm 5 phần, một phần làm hương-hỏa và 4 phần cho bốn con trai. Nếu chúc-thư làm rõ ràng và hợp lệ như đã nói trên kia thì chỉ người nào có tên trong chúc-thư là được hưởng mà thôi.

Pa. h-L.

Việc Trung-hoạ

Ngày 8 janvier

Cuộc chiến tranh ở Chiết-giang

Hai sư-đoàn quân Chiết-giang là Thạch-Đạo và Dư hiện Văn đã theo về quốc-dân quân họp sức với Chu-phương-Kỳ để đánh Tôn-truyền-Phương.

Trương-tôn Xương định mang một đội quân Nga 3000 người để làm viện-binh cho Chiết-giang đánh tập quân quốc-dân.

Có tin rằng quân quốc-dân và quân Tô-truyền-Phương đã đánh nhau ở Vân-tê một trận rất to rõ.

Việc thu hồi trị ngoại-pháp quyền

Tòa hội-thẩm công-giải ở Thượng-hải đã thực hành thu hồi trong ngày tết nguyên đán vừa rồi, tổ chức lại làm lâm thời pháp viện, cử Tê-duy-Chấn làm viện trưởng. Tế đã tựu chức ngày hôm ấy. Hết thảy các văn quyền và tài sản ở trong tòa hội thẩm công giải, đã giao cho pháp viện tạm nhận.

Phong-trào bãi công ở Cửu-giang

Có tin rằng ở Cửu-giang lại nổi lên cái phong trào bài ngoại bãi công, tình thế rất là nghiêm trọng, công nhân định đoạn tuyệt hương thực của người ngoại quốc ở tô-gi界. Hiện có sáu chiếc tàu của ngoại quốc chở lương thực từ Hán-khẩu đã tiếp tế cho những người ngoại quốc ở tô-giới.

Một việc náo loạn ở Quảng-châu

Ngày nguyên đán vừa rồi, tổng công hội và hội công đại hiệu, chia đường đi tuần hành các phố để mừng năm mới. Khi đi đến con đường Huệ-ái, hai bên tranh nhau đi trước, sinh ra ẩu đả rất kịch liệt. Công-an cục phải phái một đại đội cảnh-sát đến dẹp và giải tán bọn đông. Nhưng đến việc này do một phái kia xui làm đảo loạn thì khu đã đánh đổ Lý-tế-Thâm và Tiền-đại-quân. Hai hôm sau lại có học-sinh đi rong đường diễn thuyết cổ động đánh đổ Tiền, Lý và đòi Uông-tinh-Vệ lại ra cầm quyền chính.

(*Dịch báo Tàu*)

Ngày 7 janvier 1927

Việc chiến tranh

Liên quân đã cướp được thành Pouyangchou trong tỉnh Chiết-giang của quân quốc dân đảng, mà quốc dân đảng thì đương dự bị đánh Cửu-giang.

Việc ở Hán khẩu

Có tin riêng nói rằng người Trung-hoa đã rút ra khỏi tô giới Anh ở Hán-khẩu, binh thủy, và binh chiến-quyền Anh sẽ trở về giữ các nơi. Nhưng công không có tin gì về việc ấy.

Ngày 9 janvier 1927

Bắc-quân thắng lợi

Liên quân tướng quân Quảng-châu trong tỉnh Chiết-giang. Trong trận Tangtsifou, quân Quảng-châu chết 500 và bị bắt 300 người, phải đành lui. Tướng Mạnh-chiêu-Nguyệt trưởng binh các đạo quân Chiết-giang đã tới trước Hàng-châu, quân của đảng Phụng-thiên đóng ở Ngũ-nguyên tại Mông-cổ, là nơi sào huyệt của Phụng ngọc-Tường, và nơi chứa khí giới Nga.

A. R. I. P.

Kết cục việc bảo-cử nguyên lão nghị-viên ở Pháp

Lần bỏ vé thứ nhất

Seine : M. Pierre Laval trúng cử, chín ghế phải bỏ vé lại.
Seine et Oise : Bốn ghế phải bỏ vé lại.
Seine et Marne : MM. Gaston Menier, Pommeret, Lugol, trúng cử.
Orne : MM. Paul Fleury, Leneveu, trúng cử, một ghế phải bỏ vé lại.
Pas-de Calais : MM. Jonnart, Basbelet, Farjon, Elby et Theret, nghị viên cũ được tái cử.
Puy-de-Dôme : M. Clémentel, tái cử, ba ghế phải bỏ vé lại.
Basses Pyrenées : MM. Léon Berard, Cazalet, Barthou, trúng cử.
Hautes-Pyrenées : MM. Dupuy et Nogues đều được tái cử.
Pyrénées-Orientales : M. Dalbiez, trúng cử, một ghế phải bỏ vé lại.
Haut Rhin : M. Helmer, Gasparff, đại-tướng Bourgeois, Paul Jourdaire, trúng cử,
Territoire-de-Belfort : M. Viellard, trúng cử.
Bas Rhin : MM. Lazare Weiller, Abbé Muller Eccard, de Lasse, trúng cử, một ghế phải bỏ vé lại.
Rhone : Năm ghế phải bỏ vé lại.
Saone et-Loire : Năm ghế phải bỏ vé lại.
Haute Savoie : M. Hayoux, trúng cử hai ghế phải bỏ vé lại.
Sartre : MM. Cailaux, bác-sĩ Brécan, Lebert, trúng cử.
Savoie : MM. Milan et Maglet, trúng cử, một ghế phải bỏ vé lại.
Haute Saone : MM. Gallet, Ferhand David, Carral, được tái cử.
Seine Inférieure : MM. Dignon, Brindeau, De Pomereu, Vayssière, trúng cử, một ghế phải bỏ vé lại.
Deux Sevres : M. Bery trúng cử, hai ghế phải bỏ vé lại.
Somme : MM. Joseph Cavillon, Pierrin trúng cử, một ghế phải bỏ vé lại.
Tarn : 3 ghế phải bỏ vé lại.
Tarn et Garonne : M. Pain, trúng cử, một chỗ phải bỏ vé lại.
Var : MM. Rene Renault, Louis Martin, Feurment, được tái cử.
Vaucluse : MM. Tasier, Serre, được tái cử.
Vendée : MM. Morand, de Lavrignais, de Fontaines được tái cử.
Vienne : MM. Raoul Péret, Victor Boret, Duplantier, trúng cử.
Haute Vienne : MM. Betoulle, Sovre, trúng cử, một ghế phải bỏ vé lại.
Vosges : Comte d'Alsace, M. Richard, M. Fayelle, trúng cử.
Yonne : M. Bienvenu-Martin, trúng cử, hai ghế phải bỏ vé lại.
Oran : M. Saurin, trúng cử.
Aube : Một phế phải bỏ vé lại.
Moselle : M. Guy de Wendel trúng cử.

Lần bỏ vé thứ nhì

Seine : MM. Auray, Bascolet, Dherbecourt, Mounié, Steeg, Veilin, trúng cử, 3 ghế phải bỏ vé lại.
Seine et Oise : M. Berthoulat, trúng cử 3 ghế phải bỏ vé lại.
Puy de Dôme : MM. Marron, Sabatier, trúng cử 1 ghế phải bỏ vé lại.
Pyrénées Orientales : M Pams trúng cử.
Bas Rhin : M. Deloli-Weber, trúng cử.
Rhône : MM. Girard, Justin Godard, Lecroix Rolland et Veillet trúng cử.
Saône-et-Loire : MM. Chapin, Petitjean, Renard, trúng cử, 2 ghế phải bỏ vé lại.
Savoie : M. Mollard trúng cử.
Deux Sèvres : MM. Dezaude Guiraud, trúng cử.
Tarn : MM. André et Louval, trúng cử 1 ghế phải bỏ vé lại.
Tarn et Garonne : M. Delthil, trúng cử.
Haute-Vienne : M. Lemire, trúng cử.
Yonne : MM. Gaudaire et Hamelin trúng cử.
Aube : M. Armenbruster, trúng cử.

Lần bỏ vé thứ ba

Seine : MM. Strauss, Desmoulins, Morizot, trúng cử.
Seine-et-Oise : MM. Amiard, Gromier, Lerodu, trúng cử.
Orne : M. Desiré trúng cử.
Puy de Dôme : M. Dariac, trúng cử.
Saône et-Loire : MM. Dupuy et Pelletier, trúng cử.
Haute-Saône : MM. Jeanneney et Renaudot, trúng cử.
Seine Inférieure : M. Lavoine, trúng cử.
Somme : M. Elie, trúng cử.
Tarn : M. Vieu, trúng cử.

A. R. I. P.

TIN AI-LAO

Một phu sang Lào.

Các xưởng làm đường thuộc-địa số 4 từ Vientiane đi Luang-Prabang (cách Vientiane 125 kilomètres) đang cần dùng nhiều người.

Bắt đầu mỗi tháng công trả 0p.40. Xây đã có cả vật liệu và vận tải mỗi tháng 5p.50

Những giá ấy là chiếu theo giá công 0p.40 một ngày.

Ở các xưởng đều có nhà thuốc phát thuốc không lấy tiền.

Các thứ thuốc nhất là thuốc *quinine* này nào cũng phát.

Những người đau nặng thì có xe *camion automobile* hỏ về Vientiane.

Tại Hinki gần chỗ làm đường có mở một nhà điện-báo.

Muốn đi Vientiane thì phải đi xe hỏa đến Vinh rồi Vinh đến Thakhek đi ô tô và từ Takhek đến Vientiane thì đi thủy.

Các bạn phải từ 20 người trở lên mà có xí hẹn đưa đến thì lên xe cấp giấy vận tải cho.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Tin sau cùng

85 người thất nghiệp ở Pháp

Ngày 6 Janvier 85 người thất nghiệp được trợ cấp là 17.100, hơn tuần lễ trước 4.000 người.

Tàu nội-các nước Đức

Theo như tin sau cùng, thì thống chế Hindenburg sẽ mời M. Von Curtius lập tàu nội các. Tình thế chính-trị vẫn rối. Người ta nói công việc của quan thủ-tướng sau này rất là khó khăn.

(A. R. I. P.)

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 66bis et 68. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

Sở báo T. B. T. V. và Học báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đàng phố Nhà-thờ, số 39.

Thời-tiết:

7 giờ	20 độ
15 giờ	21 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	12 10
nhì,	11 60
ba,	10 60
Thóc hạng nhất,	7 10
Bắp ngô	7 30

Giá bạc. Kể từ ngày 10 Janvier 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 40.

Tỷ giá quốc trái:

Ngày 4 Janvier 1927

3 %.	hoàn dân	84 f. 50
3 1/2 %.	hoàn dân	»
4 %.	vĩnh viễn 1917	80 f. 75
4 %.	» 1918	80 f. 00
6 %.	» 1920	71 f. 75
5 %.	hoàn dân 1920	80 f. 50
4 %.	1925	80 f. 95

Ngày 5 Janvier 1927

3 %.	vĩnh viễn	80 f. 20
5 %.	1915-1916	93 f. 00

Quan quyền Toàn-quyền vào Trung Nam-kỳ. — Đến tối mai 11 Janvier hồi 9 giờ quan quyền Toàn-quyền Pasquier sẽ đi xe lửa riêng chạy đến ga Vinh. Buổi sáng ngài tiếp xong tại Vinh thì ngài sẽ chính-thành đường xe lửa từ Vinh đến Phủ-trạch. Tối ngài lại trở về Vinh và sáng hôm sau đi ô-tô vào Đồng-hới để khánh thành đường xe lửa vào Đồng-hà. Ông Pasquier đi cả qua Huế và Đà-lạt mấy hôm rồi về Saigon, chừng ngày 20 thì ở đó.

Tại phủ Toàn-quyền. — Quan Toàn-quyền vừa thông tư đi các công sở rằng trong khi ngài vào Trung-Nam-kỳ vắng thì các công việc ở phủ Toàn-quyền đều do quan phó Toàn-quyền Lavil trông nom.

Hội-đồng chính phủ. — Kỳ hội-đồng chính-phủ thường trực ngày thứ bảy mới rồi tại phủ Toàn quyền có xét đến những việc sau này:

Việc cho phép MM. Arduin và Maisonneuve mở tập chí «Đông-Dương» tại Saigon mỗi tháng xuất bản một kỳ.

Việc cho phép M. Nguyễn-văn-Kiệu chủ hiệu Thịnh-quan thư-quán mở tại Saigon một tờ Kịch-trường tạp-chí mỗi tuần xuất bản hai kỳ.

Việc thi-hành nghị-định ngày 26 tháng 8 1920 và 14 novembre 1925 về việc thuế thân và thuế thổ tại xứ Bắc-kỳ.

Việc cấp lương cho các viên chức người Đông-dương làm trong ngạch Tây, văn vân.

Quan Thống-sứ Robin về nghỉ. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ Robin định đến mồng 7 tháng tới thì tàu *Porthos* về Pháp nghỉ mấy tháng.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montes, 54 phố Paul Bert, Hanoi qua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Một cuộc hát lấy tiền giúp tài-chính nước Pháp. — Đêm thứ bảy 15 này đúng 9 giờ tối tại nhà hát Tây có một cuộc hát lấy tiền giúp đồng *franc*. Tiền rằng bên đó quan Toàn-quyền Pasquier và phu-nhân đi vào Saigon vắng, nhưng chắc có quan phó Toàn-quyền, quan Thống-sứ quan Đốc-lý cùng các quan vào để xem đông thì cuộc hát lấy sẽ được long trọng. M. Bourrin và non tài tử của ông sẽ đến diễn *Apare* và *Médecin Volant* là hai kịch vui nhất của Molière cả.

Vậy ai định đi xem, nên mua vé mau, kẻo chậm thì hết rồi từ ngày 13 janvier trở đi bán các vé sẽ ngừng lại ở M. Frégier chủ *Hôtel de France* bán.

Thể lệ các viên chức Annam ở các trường Cao-đẳng tại Đông dương. — Theo như nghị-định quan quyền Toàn-quyền ngày 8 janvier mới rồi thì các viên chức bản xứ làm việc tại các công sở chung hay là các công sở riêng của các xứ Đông dương mà đã cách được theo học các trường Cao-đẳng tại Đông-dương thì cũng coi như là đương làm việc. Như vậy thì các viên chức ấy vẫn được hưởng các khoản lương bổng và phụ cấp về gia quyến, tử nhưng được hưởng các số tiền học bổng mỗi tháng.

Những khoản chi tiêu về việc mở trên ấy, xin sẽ dự toán nào cấp lương cho các viên chức làm việc thì sẽ ấy phải chịu.

Việc thi tuyển các thể lệ trên ấy cũng theo như cái thời hạn học của các trường đã dự định.

Người nào được nhận làm lục học sinh thì cứ mỗi tháng phải nộp trước số tiền ăn theo như giá sẽ định riêng.

Ngạch cai trị. — M. Petiolat, quan phó tai-tri hạng nhất, hết hạn nghỉ, nay bổ đi phó sứ Hải-dương.

M. Belisaire, phó sứ Hải-dương, nay đổi về tòa sứ phủ thống-sứ.

Ngạch quan lại. — Có tin đến rằng M. Ng-đình-Quý sẽ đi tổng-đốc Bắc-ninh, và M. Vũ-ngọc-Hoàn sẽ về tòa án Thượng-thẩm.

Ngạch học chính. — M. Hà-ngọc-Lân, cựu học-sinh lớp thành-chung Hà phong, nay được bổ giáo học thì sai tập sự.

Đấu giá. — Sáng nay, 10 janvier, hồi 9 giờ, tại sở Đạo-điện chính Hanoi đã đấu giá mua cái giấy in của sở điện báo Đông-dương, về năm 1927.

M. Ng-tử-Hạ bỏ 35.457p.45 được tạm thau.

Một cái kiện về việc cầm tàu «Suzanne». — Ai cũng nhớ rằng ba năm trước là ngày 20 janvier 1924 mới 6 giờ chiều, chiếc tàu *Suzanne* của hãng Sauvage bị cầm ở bến Cầu trong Sông-cấm tuyệt tàu Tuyên-quang. Người cầm tàu là M. Brunet hoàn được, còn M. Vincent là thuyền-trưởng thì được ở lại. Chiếm-đoạt tàu thuộc tội bị cáo dưới.

Mme Vincent là vợ đang làm bầy giờ đã mấy ngày sau nằng tàu bắt của 5 vạn đồng và cam lấy trước ngày 5000 đồng. Còn tàu bầy giờ chỉ là nguyên vật cách tàu đó và năm hợp đồng với nhà-nước thì Việc phải theo tại tòa án Cao-pháp, cam tàu ấy vẫn không có quyền tạm-quản và Mme Vincent không có quyền đòi tiền bồi thường.

Phiên tòa xử bầy mới rồi, Tòa-án sơ-thẩm xử vô việc mọi đã xử là tòa có quyền thẩm-quản, nhưng xét ra tờ rằng phạm những người đã sang làm việc ở các thuộc-địa thì tất là cả tụy trong những ngày nguy-hiểm, cam là M. Vincent đã mượn cuối vì nghĩa-vụ của mình thì ba vợ đã được lĩnh tiền thuê-sau và sau nhiều là sự việc-tai tòa thứ-sau và sau nhiều là sự việc-tai tòa thứ-sau và sau nhiều là sự việc-tai tòa thứ

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Nous sommes de ceux qui croient à la misère des oraisons et à la sublimité de la prière.

Du reste, dans cette minute que nous traversons, minute qui heureusement ne laissera pas su dix neuvième siècle sa figure, à cette heure où tant d'hommes ont le front bas et l'âme peu haute, parmi tant de vivants ayant pour morale de jouir, et occupés des choses courtes et difformes de la matière, quiconque s'exile nous semble vénérable Le monastère est un renoncement. Le sacrifice qui porte à faux est encore le sacrifice. Prendre pour devoir une erreur sé ère, cela a sa grandeur.

Pris en soi, et idéalement, et pour tourner autour de la vérité jusqu'à épuisement impartial de tous les aspects, le monastère, le couvent de femmes surtout, car dans notre société c'est la femme qui souffre le plus, et dans cet exil du cloître il y a de la protestation, le couvent de femmes a incontestablement une certaine majesté.

Cette existence claustrale si austère et si morne, dont nous venons d'indiquer quelques linéaments, ce n'est pas la vie, car ce n'est pas la liberté; ce n'est pas la tombe, car ce n'est pas la plénitude ; c'est le lieu étrange d'où l'on aperçoit, comme de la crête d'une haute montagne, d'un côté l'abîme où nous sommes, de l'autre l'abîme où nous serons ; c'est une frontière étroite et brumeuse séparant deux mondes, éclairée et obscurcie par les deux à la fois, où le rayon n'appelle de la vie se mêle au rayon vague de la mort ; c'est la pénombre du tombeau.

Quant à nous, qui ne croyons pas ce que ces femmes croient, mais qui vivons comme elles par la loi nous n'avons jamais pu considérer sans une espèce de terreur religieuse et tendre, sans une sorte de pitié pleine d'envie, ces créatures dévouées, tremblantes et confiantes, ces âmes humbles et aveugles qui osent vivre au bord même du mystère, attendant, entre le monde qui est fermé et le ciel qui n'est pas ouvert, tournées vers la clarté qu'on ne voit pas ayant seulement le bonheur de penser qu'elles savent où elle est aspirant au gouffre et à l'inconnu, l'œil fixé sur l'éternité immobile, agenouillées, éplorées, stupéfaites, frissonnantes, à demi soulevées à de certaines heures par les souffles profonds de l'éternité.

LIVRE HUITIÈME

Les cimetières prennent ce qu'on leur donne

I

Où il est traité de la manière d'entrer au couvent

C'est dans cette maison que Jean Valjean était, comme avait dit Fauchelevent, « tombé du ciel ».

Il avait franchi le mur du jardin qui faisait l'angle de la rue Polonceau Cet hymne des anges qu'il avait entendu au milieu de la nuit, c'étaient les religieuses chantant matines ; cette salle qu'il avait entrevue dans l'obscurité, c'était la chapelle ; ce fantôme qu'il avait vu étendu à terre, c'était la sœur faisant la réparation ; ce grelot dont le bruit l'avait si étrangement surpris, c'était le grelot du jardinier attaché au genou du père Fauchelevent.

Une fois Cosette couchée, Jean Valjean et Fauchelevent avaient, comme on l'a vu, soupé d'un verre de vin et d'un morceau de fromage devant un bon fagot flambant ; puis, le seul lit qu'il y eût dans la baraque étant occupé par Cosette, ils s'étaient jetés chacun sur une botte de paille. Avant de fermer les yeux, Jean Valjean avait dit : Il faut désormais que je reste ici. Cette parole avait trotté toute la nuit dans la tête de Fauchelevent.

A vrai dire, ni l'un ni l'autre n'avaient dormi.

Jean Valjean, se sentant découvert et Javert sur sa piste, compr. ait que lui et Cosette étaient perdus s'ils rentraient dans Paris Puisque le nouveau coup de vent qui venait de souffler sur lui l'avait échoué dans ce cloître, Jean Valjean n'avait plus qu'une pensée, y rester. Or, pour un malheureux dans sa position, ce couvent était à la fois le lieu le plus dangereux et le plus sûr ; le plus dangereux, car, aucun homme ne pouvant y pénétrer, si on l'y découvrait, c'était un flagrant délit, et Jean Valjean ne faisait qu'un pas du couvent à la prison ; le plus sûr, car si l'on parvenait à s'y faire accepter et à y demeurer, qui viendrait vous chercher là ? Habiter un lieu impossible, c'était le salut.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XII-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Trước-giả thuộc vào hạng người khinh cái nghĩa nhỏ-nhen của những lời khẩu-vái, mà trọng cái nghĩa trác-tuyệt của những lời cầu-nguyện.

Vả chăng, trong cái thời-kì mà chúng ta đương qua bây giờ, cũng may mà thời-kì ấy rồi hèu-thế cũng quên đi, chứ nó không để nổi được cái mặt nó lại cho thế-kỷ thứ mười-chín, trong cái thời-buổi này là một thời buổi biết bao nhiêu kẻ mặt úp, bụng-dạ không cao là mấy, trong đám biết bao nhiêu người sống ở đời chỉ lấy khoái-lạc làm nghĩa-lý, ngày tháng chỉ lo nghĩ đến những việc nhỏ-nhen xấu-xí, toàng vật-chất mà thôi, trong số người hư-sinh ấy mà có được ai tự-nguyện khám-khổ, tự mình dày-đọa mình, thì người ấy thật đáng kính. Nhà tu là một chốn xả-thân. Tự ý chịu thiệt thòi, đau sự thiệt-thòi ấy không hợp lý, song vẫn là sự thiệt thòi. Lấy một điều sai-lầm nghiêm-khắc làm nghĩa-vụ, tuy vậy cũng là đại-lượng.

Cứ lấy nó mà xét nó, theo nghĩa-lý mà xét, xoay đi xoay lại một cái vấn-đề tu-hành ấy mãi, cho nó rõ đủ các phương-diện ra, thì cái nhà tu, nhất là cái nhà tu dân-bà, thì lại có một vẻ nghiêm-nghị lắm, bởi vì trong xã-hội ta đau-đớn hơn cả là phận đàn-bà, mà trong cái việc người đàn-bà tự mình dày-đọa mình vào nơi khổ hạnh, tự-hồ có một nghĩa trách oán đời thêm vào cái nghĩa tu nữa (1).

Cái cách ở chốn tu-hành, nghiêm-ngặt như thế buồn rầu như thế, trên kia ta mới kể gọi là vài ba mối độ mà thôi. thật không ra sống, bởi vì sống phải được tự-tiện; mà không ra chết, bởi vì chưa hết hẳn được trần-lụy; nhà tu thật là một nơi quái-lạ, khác nào như mình đứng trên một cái đỉnh núi mà nom thấy một bên thì cái vực sâu hang thẳm trần-gian chúng ta, một bên thì cái vực sâu hang thẳm sau nấy chúng ta sẽ đi tới (khi chết rồi); thật là một nơi bờ-cõi eo-hẹp mà lại tờ-mờ như sương tối, nó ngăn rẽ hai cái bể-giới, mà nó cùng chịu ảnh sáng và khí tối, của cả hai thế-giới ảnh hưởng vào; một bên thì cái tia sáng đã mờ của hồng trần, một bên thì cái tia phảng-phất chẳng ra sáng cũng chẳng ra tối của âm-phủ, hai cái tia ấy lẫn-lộn với nhau ; thật là cái « bán-âm ảnh » của âm-phủ,

Về phần trước-giả, là kẻ không tin những điều các bà ấy tin, nhưng lại là những kẻ cũng như các bà ấy lấy thành-tâm tín-ngưỡng làm lẽ sống, thì trước-giả có một cách rọi mà lại rọi ở mặt, một cách thương mà lại thương như thế nào-muốn, mà nhìn ngắm những bậc phụ-nữ có lòng xả-thân vì chúng đó, run sợ mà lại có tin-vọng, thật là những linh-hồn rẻ mình mà đăng tôn-thờ vậy, những người cả gan dám ở ngay trên bờ cái vực huyền diệu, bên này thì dương-gian đóng cửa lại rồi, bên kia thì thiên-đàng chưa mở cửa ra, mà dám đứng chờ ở quãng giữa, ngành mặt trông ngóng một sự quang-minh không nom thấy, vậy mà vui lòng ở cuộc yên-tri rằng mình đứng đó là đâu mình biết; cổ sức mà đem thân cho đến chỗ sâu-xa, cho đến nơi vô-khả-giải, trông con mắt mà nhìn vào cái ống tối-tăm không động, gối thì qui, tinh-thần thì hoảng, thịt thì rùng, thăng hoặc lại được một vài hơi thở nhồm lên như là để hớp lấy cái hơi cõi đời-đời ở đâu nó phảo lại.

QUYỂN THỨ TÁM

Đem gì vào nghĩa địa mà không lọt

I

Nói về cách-thức vào nhà dòng

Thì ra cứ theo lời nói của lão *Fauchelevent* thì *Jean Valjean* từ trên trời đã sa xuống ở cái nhà đó.

Ông trèo qua cái tường vườn nhà tu chỗ góc phố *Polonceau* Cái tiếng hát như tiếng thiên-thần mà vẳng nghe đó là tiếng các bà phước hát kinh buổi sáng; cái phòng mà ông ngó thấy trong bóng tối đó, là cái nhà thờ; cái người như ma mà ông thấy nằm sóng-sượt dưới đất đó, là một bà phước đương làm lễ sửa lộ ; cái chuông long-nhong mà ông nghe thấy không hiểu là chuông gì đó, là chuông buộc đầu-gối lão làm vườn *Fauchelevent*.

Con *Cosette* đặt lên giường rồi thì *Jean Valjean* và *Fauchelevent* ngồi vào bàn uống với nhau cốc rượu nho, ăn với nhau một miếng pho-mát, trước đống củi cháy nghi-ngút; trong nhà duy có một giường mà giường thì con *Cosette* nằm rồi, hai người ấy uống xong bèn nằm lăn lên hai đống rơm. Trước khi nhắm mắt lại *Jean Valjean* nói : — Từ nay tôi phải ở đây. — Cả đêm hôm ấy lão làm vườn nghĩ vơ-vẩn đến lời nói ấy.

Nói cho thật thì hai người không ai ngủ cả.

Jean Valjean biết cái cơ bí-mật của mình là tiết-lộ rồi, biết rằng *Javert* nó đương đi lùng mình rồi, thì hiểu rằng hễ lại đem con *Cosette* vào ở trong thành-phố *Ba-lê* thì chắc là không thoát. Thôi thì nhờ trận gió mới đó,đã thổi bạt ta vào chỗ nhà tu kín này, ẩn là ta ở lì ngay đó cho xong. Đối với một người vô phúc ở trong cảnh-ngộ ấy thì cái nhà tu đó với ta là một nơi rất nguy-hiểm, vừa là một nơi rất vững; rất nguy-hiểm là bởi chốn ấy không người đàn-ông nào vào được xưa nay, bằng ai bắt được mình ở đó thì tội tình-nhân sẩu nhập nhân-gia, chỉ đi một bước thẳng từ nhà tu sang đến nhà ngục; mà là nơi vững nhất, vì nếu nhà ấy đã dung cho ta ở, thì ai mà còn vào đó bắt ta nữa? Ở một chỗ không ai ở được, cũng là một diệu-phương lẩn-lách.

(Còn nữa)

1 — Câu nguyên văn tiếng Pháp bình như thừa một đoạn, bốn tiếng sau « *le tourment de femmes* ».

Những hồi tu đầu đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-ngữ, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 30	Ở xa phải thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0$ 20	
	— II	203	— . 0 40		
	— III và IV	150	— . 0 35		
	— V và VI	193	— . 0 45		
Phần thứ hai.	Quyển I	215	— . 0 45	Cả bộ quyển giá	
	— II và III	321	— . 0 60		

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chứng bình thử

(Tiếp theo)

Đại thuận tán

Cam thảo (sao tiêu hoàng) 3 đồng, cam khương (sao) 6 lạng 4 đồng, hạnh nhân 6 lạng 4 đồng (bỏ vỏ sao tiêu khô), nhục quế 6 lạng 4 đồng.

Các vị tán mạt, nếu với nước nóng, mỗi lần 3 đồng tiêu sâu.

Phàm mọc thử nếu nước nhiều, tỉ thì thấp, thành ra đau bụng loạn, ấu thổ tả chứng thương này.

Thanh thử ích khí thang

Nhân sâm 5 phân, bạch truật 5 phân trần bì 5 phân, trạch tả 5 phân trần khúc (sao) 5 phân, hoàng kỳ 1 đồng (trích), chế thương truật 1 đồng thăng ma mạt đồng. sam thảo 3 phân cát căn 3 phân, ngũ vị 9 hạt (tán rập.

Mùa hè thấp nhiệt huân chưng, chi thể và tinh thần mỏi mệt, nặng nề phiền suyễn, bụng dưới bành trướng (đầy), hoặc tỉ bệ khát, hễ hỏi ra nhiều, thì dùng phương này.

Dược âm

Nhiệt thương nguyên khí, âm dương thanh trọc không phân biệt, mới sinh bệnh trướng, tức như lời nội kinh : trọc khí lộ lỉ trên thì sinh chân trướng ; thanh khí tắm ở dưới thì sinh tiết

Trong phương này, thì hoàng kỳ thương truật bạch truật để cố nguyên khí, nhân sâm ngũ vị để phụ chí tiết; thăng ma cát căn thì thăng dẫn thanh khí; trần bì khác trạch tả thì phân dẫn trọc khí; trần bì trích tháo thì bình vị hòa trung

Lục hòa thang

Sâu sa nhâu, bán hạ, sanh nhân, nhân sâm, trích tháo, xích linh, bồ hoàng, bồ kết dậu. (Lấy nước gừng sao đen) mộc qua, hương nhu, liên phác (thứ nước gừng) gia sanh khương đại tảo.

Hoắc loạn, ẩu thổ tả thì hàn nhiệt giao tác, thì dùng phương này.

Tứ linh tán

Cho linh 5 phân, trạch tả 7 phân, bạch truật 5 phân, trích linh 5 phân, phương này trị phục thử cảm vị tân mạt, sắc nước sa tiền hầu làm thang, nếu thổ nhiều thì gia sanh khương chấp.

Thanh cách ẩm tử

Hương nhu 3 đồng, trần diệp 2 đồng, nhân sâm 2 lạng, bán hạ 2 đồng, đàn hương 2 đồng, cam thảo 1 đồng, phục linh 3 đồng, sanh mã 5 đồng. gia sinh khương đại tảo sắc tang căng người.

Phục thử, ngũ tâm phiền nhiệt ẩu thổ, khát nước, tiểu lợi ít và đỏ thì dùng phương này :

(Ngũ tân là bài hành bàn tay bài hành bàn chân và bụng)

Lục nhất tán

Thạch cao 6 lạng nghiền nhỏ sao khô, cam thảo 1 lạng sao khô.

Hai vị tán mạt điều lẫn với nhau nếu với nước mía.

Phương này chữ trị thương thử, cũng có gọi là liễu nguyên tán, cũng có gọi là thiên thủy tán, phương này gia thêm an thì gọi là thần sa liễu nguyên tán ; gia thanh đại, thì gọi là thanh đại lục nhất tán.

Thiên sinh bạch hổ thang

Phương này trị tráng thử.

Tân tây qua (dưa đỏ) vắt lấy nước, đổ vào miệng, là tỉnh ngay.

Trị thử phong pháp

Phàm cảm thử ngất ấ, ra mồ hôi không biết tỉ ấ, không khác gì người trúng phong, cho nên gọi là thử phong, khi đó, cần dùng cho nắng mưa lắ, đặt giữa nắm dưới đất, sẹ bị (người tam tiêu, khí không lưu thông được, rồi dùng nước nóng hoặc nước tiểu đồng tiện cho uống, và lấy khăn mặt đắp nước nóng, chuyển vào dần cùng ở tinh giữa mọi (kể hải) đợi cho tỉnh, sẽ dần dần lỗ Nếu giữa đường bị bịch, bịp vào vào chỗ có hòng mỡ, mà dùng đồng tiện sẽ cứu uống.

(Còn nữa) Phòng-tăng-Tinh

Tự do diễn đàn

Nông nỗi nhà giáo ở thôn quê

(Tiếp theo)

Mà dạy học ở nhà quê có phải là một nghề dễ dãi nhàn hạ đâu ! Thật là dễ khó lại nhọc. Từ trẻ tỉ nhau mới ra trường. Ấu nhau nên gọi, nói chưa nên lời, phải nếu nắn từ lúc đứng khi đi, dạy bảo từ tốt lời ăn tiếng nói, rồi dần dần cho vào khuôn vào phép, vừa dạy lại vừa phải dỗ, một mình ba lớp, đốt cổ bỏng họng suốt ngày, thật là trăm phần vất vả. Thế mà lương bổng có gì đâu ! Các thầy tổng ngày xem cho được cái cảnh : chợt đến mười đồng tính ngẫu hứng, đi xem ngày hai bữa đi ăn ba chỗ thấy tổng bảy giờ phải bảo bác mãn tháo tiết ra mới được 15, 20 đồng một tháng. Mà có được linh nguyên lương đâu ! Còn phải để tiền xe phở cho thầy thừa, cụ bà nữa nhỏ. Trường gần nhà thì nhàn đi, nếu lại xa cách hàng tá bì lô-mè bì đường nhà quê rủ-lỵ nữa ! Số lương 1 350 — 2 đồng bạc xo nữa ; mà không thể xuất bộ được mới đau ! Thành thử người việc ; phải khai hão, bay được mấnh giấy, lọ mọ phải về, tới ra phải thân chính xuống tận nhà mà tìm. Cần một đồng công một tờ ; tờ ai chịu đỡ tiền lộ phí ! Lương lậu nào được có như thế, mà phải chi tỉ u bằng trăm mười ! Để đeo cái tổng nhà mọ phem, ăn mặc có thể bằn xỉu bọn-trẻ được đâu! Đi ra ngoài người tây sẽ ăn một tháng 4, 5 chục, giữa đường kỉ khát hằng quả rau, tìm mua cũng ai bằng nhiều mà đồng giáo lương 15, 20 đồng một tháng, có khối thường không đủ tiền lại, phải vào hiệu nước ăn bữa ; bảo tôi có đói ngồi may đến ghế nhà bàng mà ăn uống, cơ-hàn ; ông giáo có đói phải vào hiệu nước chơi mới được ; ăn ở ngoài hàng không những ở ẩu, lại còn sợ không được vệ sinh.

Quần áo mặt cũng phải lành lặn sạch sẽ, để là những sự chi tiêu bó buộc, có phải là hoang phí đâu !

Mà cái ông giáo, phần ăn ấu nhà thanh bạch, không thể thoát được nghiệp học được nên mới phải dùng thầy bằng nghề ấy. Lương lậu như thế trần ấn trần rụa, mà trần còn nhạ phải cung dưỡng, giữa cơ anh em phải tự phụ, dưới còn vợ con phải tuổi năng ; nào lại còn tuổi về, thuế nữa, thì bạn hỏ, khách khứa, lễ tết kuốc, phỏng chỉ đồng làm sao đủ. Mà ở những nơi thôn-xóm gần kẻ, đã ăn đất đỏ hơn ở tỉnh, lại không được ở cùng như ở thành thị, mất nhiều tiền mà phải ăn kém ; phụ cấp nữa được, hết là trăm phần kể có đến. Trông 10 thì ông đều than nhàm ông quản hạt, công nọ nhàm nọ ; người bắp giải câu qui quan, công một tháng 18 20 đồng, có phải nhàn ấu sao bon một hạng ông giáo ấy không ? Bon đốn they ! Thảm thế they ! Làm lụng vất vả, mà lương bổng không đủ chi dùng một sinh ra nghỉ lang, nắm chỉ ; sao chẳng để nhiều đồng xứ tử định, bị bắt chước vì những nông nỗi đó

Cây đi lồng cách rằng sau kia, mẫm bỏ ai là kẻ nấm rầu, ai là kẻ nói sau cho thành kinh qui, phương, long, ly mà ta được sẻn tiền, nghĩa mạo ?

Ông bảo sự, nhà kỹ sư ấy, thế xem ai là người khai-thác, ai là người rào đắc cơ-mưu bao nhiêu cho nhà giáo ở tỉ ôy quê vậy. Thế mà các nhà kỹ phải những nông nỗi đắng cay chua chát như thế, thì mong gì cho sự học phổ-thông được phổ nhập, cho trình độ mau tiến hóa, cho dân trí khỏi kém thông ?

Nước trông cậy có học thiếu niên mà thiếu niên là ta, các ông, nghĩ thắng đừng lo cho cuộc trong 1 1 lần đi ! Thiết tưởng muốn sao nền học vấn trong nước được mở mang không gì bằng chính đốn lại việc học đi cho qui vậy.

Điều cốt yếu nhất là xin sẽ tăn phẩ lương cho ông giáo-học thế nào ? Bắc tập sự hạng bảy, cứ thế đến cấm cho đến cùng tột ; nhưng nơi phồ nếp gia quyền nhiều, vì để phải làm mặt sự người giáo học thì sẽ là nhất tăng bẫn ; vợ con không có tư bẩn để tự sinh kế mãi cho hạng khác ; người giỏi mấu mưng mông vườn, quanh năm sẽ trông vào đồng lương của chồng đi làm việc. Ước xem ngày cần ông giáo ở nhà quê, có mấy người đem được gia quyến đi theo đâu. Nhàn bắt phải ở trọ, vì con đi thì thầy to, Có lần ở mới làm kỳ. Họ nó là ro, mặc lim, đã chi đi ngày ông phải lo nghĩ thì mới đem tâm vào việc làm được.

Đến từ hai là ta bỏ lại trường học. Lập riêng được là phải hết mình hăng không thì bất nhất là tại phải ai ay chẳng có ai đốt nát, cứ để được vững vàng ; phải để cho đi dùng về việc học ; sửa phải cho xung quanh để tập thể thao cho sạch sẽ, và để ngăn cản lũ mọc dùng ; thông phẩm có tuần phải đi cho sạch nhất, nên sắt đến cạnh để cho trò khỏi đến nghịch ngợm, về ou sắc quốt trên nhà trường cho sạch sẽ ; như thế lăng nên sắp thêm cho số tháng 1, 2 đồng cũng được.

Điều thứ ba là phụ huynh học trò cũng cần ký đích phải khác mến ông thầy, nên mình muốn cho con được mở mày, mở mặt. Người trường ký ấy dạy bảo nuôi phải, về nhà mình phải thường bảo chúng thêm nể mến thầy nữa. Sự nhỏ có đồng tre cũng thế thì trò mới chăng nên người. Thế nhất là sau chúng được chuyên cần học tập. Sự nhàn nào quan phủ, huyện đối với các thầy giáo nên chiếu bình quyền ; hễ hơn người kém, sẽ tỉnh bảo, giáo hạt phải kính vực, cho chức nhiệm, để dân xã thấy thế mà thêm vì thêm nể. Những công việc ấy thì ở các ông giáo, các quan nên xem xét đến, cốt nhất (xem nơi người tây) ấu việc cho ở lễ phép, nên đối ; Tổng ra Bẩm chứ » làm tổng « tôi » ; đồng cổ phó mặc các cậu nhỏ ông thân phần phiền hay ; gây lên thói xấu.

Ước ao rằng chính phủ sẽ nắt thấu nỗi nông nỗi kỳ mà cảnh đến lợi ngày cho, trước ngày nó ở hay ngày kỹ, cho cái nhà giáo được vui lòng mà tận tâm kiệt lực cùng chức vụ.

Mai ngày, trình độ tiến hóa, dân trí khai thông, nói Việt-Nam lại rạng vẻ Tiên, Rồng ; nước thêm giầu, dân lại càng thêm mạnh ; ấy nước ta ngày lại xã-hội càng trông nhờ vào học nhà giáo ở đó ư ? Thật mong lắm mong ấy vậy thay !!

Hoàng-quốc-Bảo.

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Paraña, có rút số để hưởng lợi (récupération) Paraña ở kỳ Lần sau phải nộp ngày 20 quan, cho tới 17 tháng mới tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong hợp. Chúng vậy mỗi ngày để danh mấy ra, số thì trở nên giàu có ngay.

Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-đơn mà riêng mình được quyền sở-hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số về tổ nào thì mình được hưởng quyền số tiền là ấy. Mỗi tới đơn trước sau thế nào cũng trúng một lần ; 500.000 sẽ trúng chắc. 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 600 quan. Mỗi năm có hai lần rút số, hơn 2 triệu số.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY :

120 lô.	500.000 quan	280 lô	5.000 quan
120 lô.	250.000 —	1.320 lô	2.000 —
200 lô.	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
280 lô.	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại tiền	600

Người có trái-đơn được nộp cuộc rút số nếu cảo nếu sau số tuần-nhật nếu ba tuần thôi.

Các lô được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí thu chi gì. Mỗi lần rút số có nhiều được một nửa bằng số số trái đơn trúng số, không phải trừ tiền. Các số trong bảng ấy đồng với nội trái đơn đã rút nhất ngân hàng, cứ như số trái đơn bắt trúng lần nào được, theo như điều khoản trong bản lượt riêng ngày 13 Mars 1905. Bảo lượt ấy là một bản lượt bảo chắc, giữ gìn theo nhà nước trái đơn. Không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Cần người mua đơn thu góp rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Sở Trị-thủy (Service Hydraulique) nhận cho đến ngày 12 Janvier 37 sẽ gửi giấy đến giá làm các việc sau này :

1. Làm một cái đê ở bờ sông để phòng lụt ở chân thành-phố Hanoi.

2. Bắt thêm cho cái cầu sắt đường đê từ Hanoi đến Tứ-liên.

Ai muốn xem điều lệ thì có đến sở Hydraulique, buổi sáng từ 8 đến 11 giờ và chiều từ 14 đến 17 giờ, ngoài các ngày, thì hôm sau cũng được, thứ bảy chỉ nhận việc vào ngày lễ thôi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La scène de la cruche

Un soir, au moment de se mettre à table, on aperçoit qu'il n'y a pas une goutte d'eau dans la maison.

« Si vous voulez, j'irai en chercher » dit ce bon garçon de Jacques.

Et le voilà qui prend la cruche, une grosse cruche de grès.

M. Eyssette baisse les épaules :

« Si c'est Jacques qui y va, dit-il, la cruche est cassée, c'est sûr

Tu entends, Jacques — c'est Mme Eyssette qui parle de sa voix tranquille, — tu entends, ne la casses pas, fais bien attention. »

M. Eyssette reprend :

« OH ! tu as beau lui dire de ne pas la casser, il la cassera tout de même ».

Ici, la voix éplorée de Jacques :

« Mais enfin, pourquoi voulez-vous que je la casse ? »

— Je ne veux pas que tu la casses, je te dis que tu la casseras » répond M. Eyssette, et d'un ton qui n'admet pas de réplique.

Jacques ne réplique pas : il prend la cruche d'une main fiévreuse et sort brusquement avec l'air de dire : « Ah ! je la casserai ? Eh bien ! nous allons voir. »

Cinq minutes, dix minutes se passent ; Jacques ne revient pas ; Mme Eyssette commence de se tourmenter.

« Pourvu qu'il ne lui soit rien arrivé ! »

— Parbleu ! que veux tu qu'il lui soit arrivé ? dit M. Eyssette d'un ton bourru. Il a cassé la cruche et il n'ose plus rentrer. »

Mais, en disant cela, avec son air bourru, c'était le meilleur homme du monde, il se lève et va ouvrir la porte pour voir un peu ce que Jacques était devenu. Il n'a pas fait à aller, Jacque est debout sur le palier, devant la porte, les mains vides, si-lencieux et pétrifié. En voyant, M. Eyssette ; il pâlit, et d'une voix mourante et faible « Je l'ai cassée ! dit-il ... il l'avait cassée ! ...

ALPHONSE DOUDET.
(Le petit Chose)

Chuyện cái hũ

Lúc ngồi vào bàn ăn cơm chiều thì thấy ở trong nhà không còn hơi một giọt nước nào cả.

Jacques nhanh nhẩu nói rằng: «Để con xin đi lấy. »

Nói thế rồi cầm ngay lấy cái hũ, cái hũ lớn bằng sành.

Ông Eyssette bảo rằng:

« Nếu để cho thằng Jacques đi lấy, thì chắc cái hũ sẽ phải vỡ.

Bà Eyssette sẽ dặn con rằng: Jacques ơi, coi ngã nhé, con nhé, khi khoẻ thận thay vạng. Một ông người đồng quận sang khu ấy ông Chánh rằng: ông sẽ nhắc thời cơ làm gì, thời nào tạo lý sương ấy, ông chẳng nói để cho con nghịch mấy nước không bằng để một phe sinh hay sao? Ông Canun nghe hai tai lên định ngày sớm ra tỉnh học. Năng mưa thay đổi, thấm thoát đã bốn năm, cậu Mỗ học tốp nhất sắp ra thi bằng sơ-đẳng, ông Chánh lấy con học khá, lại một ngày một nhớ, nên lắm khi vuốt râu nói với bà Chánh mà mừng thầm. Cậu Mỗ tuổi một ngày một lớn, tính nhiễm tuổi phiền hoa, nay viết thư về xin tiền mua sách, mai đồng hội, thành thửa ra cái đội quanh. Ngày nghỉ chẳng mấy khi cậu ở nhà, nay chép bảng, mai đi ăn bạn, có khi mất hai giờ đồng mới về. Nhà trọ thấy thế k' ông rằn cậu, nhưng trong ngôn ngữ nhỉ, cậu ai ấy cũng có vẻ tai. Một hôm cậu

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cái sóng khuynh thành

Cậu Mỗ là con ông Chánh ở làng ng, tự nhỏ theo đòi nho Trinh của Kường, mong bước trạng mà ; nhưng gỗ là thói buổi đời thay, cao nên đ nh toàn thủ Ông Chánh vẫn là nhà cựu-học, đạo-đức Khổng Mạnh như môn thuốc gia-truyền, nên không ưa gì phải dạy-dỗ mà cho là nhố-nhăng cả, cậu Mỗ thấy bạn tân-học ăn ngon mặc tốt, tự thọn mình ăn vải quần nâu là hà. Bởi khi ngồ ý-kiến x nhau ra tỉnh học, ông chánh không nghe, nên dưới gối trong chân, nhiều khi khóa thầm than vạng. Một ông người đồng quận sang khu ấy ông Chánh rằng: ông sẽ nhắc thời cơ làm gì, thời nào tạo lý sương ấy, ông chẳng nói để cho con nghịch mấy nước không bằng để một phe sinh hay sao? Ông Canun nghe hai tai lên định ngày sớm ra tỉnh học. Năng mưa thay đổi, thấm thoát đã bốn năm, cậu Mỗ học tốp nhất sắp ra thi bằng sơ-đẳng, ông Chánh lấy con học khá, lại một ngày một nhớ, nên lắm khi vuốt râu nói với bà Chánh mà mừng thầm. Cậu Mỗ tuổi một ngày một lớn, tính nhiễm tuổi phiền hoa, nay viết thư về xin tiền mua sách, mai đồng hội, thành thửa ra cái đội quanh. Ngày nghỉ chẳng mấy khi cậu ở nhà, nay chép bảng, mai đi ăn bạn, có khi mất hai giờ đồng mới về. Nhà trọ thấy thế k' ông rằn cậu, nhưng trong ngôn ngữ nhỉ, cậu ai ấy cũng có vẻ tai. Một hôm cậu

trong dạ ngỗn ngang, như người mất vía, đông cầm dần sinh thì tư tưởng thông thiên, gặp sánh lại, tìm đến bắt việt không ra nhẽ, người ngoài xong vết bết đi. Lúc nào cũng mơ tưởng được người ấy chung tình thì dẫu rằng cầm số bần rin cũng cam.

Không học mà nên, một hôm cậu đương ngồi trong lớp, thấy bóng hồng thấp thoáng, ngoảnh ra thì là Lý trong nhân, cậu liền các đan hượng xin vì. Bạ khởi trường, tình nhân lại gặp tình nhân, bon xưa ong cũ người phòng chung tình. — « Em tay lạc vào chốn hồng lâu, nhưng vẫn giữ được thói nhà bằng tuyết, giữ thương đến em. Em xin nên lời nàng khăn khởi vàng thu thiết, kh ến cho ai nết rượt tan lòng. Từ đó chưa tối đi thấy một cặp thiên niên xứng đôi đi rong phố ! Thật là : yêu nhau quá đỗi nên mê, cảm chi là khổ, khổ người cười. Tr ao ôi ! Cậ Chánh ở nhà ôm lưng buộc bụng, cho con ra tỉnh học, lí mỗ ; mong cho con khá, con nên, nhưng đất Hanoi là đất phồn hoa, là nơi xa phí, coi tiền như rác. Cậu Mỗ sống mấy tôi cũng tập quen cái tính lẩu lão xa hoa mà bỏ cả nền cần tử nghiệp ; kỳ thi năm ấy cậu không đỗ, về nhà quê, người đờ đẫn, ông chánh khuyên con, khoa này chẳng đỗ đi đánh tí con sau. Cách ba bốn cậu vở hơn trăm bạc ở nhà rồi cuốn gói đi mất. Ông Chánh biết con ưu, nhưng tre già khôn nẩu, việc đã tới nói ra tăng mực nhỏ cười. Từ hôm cậu ra đi tuồng đi Hải-dương, Thượng-hải, sang Mỹ, sang Âu, ai hay cậu đem hơn trăm bạc theo ả bằng-âu xuống Hải-phòng vui thú, vì đó là

Từ khi cậu tắt gió có thiên-tư ấy ra,

quê của ả. Ba giăng thấm thoắt, hơn trăm bạc cậu đã tiêu lên ngàn, thì ả ra ở bằng như nước chảy mất ở lòng bể. Trong chốn gió cát người ở lòng tây. Cậu thấy thế tình đau ngo trước thân gặp đời toan ra nẫu ruột không tiện.

Sau ông Chánh xuống bắt cậu về nhà dạy bảo, cậu ở nhà dạy cho mấy p ấu lại về lúa xanh.

Tự khi cậu về nhà, trong lòng lấy làm hối hận mãi, vì mình đã trót mắc lấy tình, xuýt nữa cướp ông chồng mẹ thiết đời thông minh.

Gớm cho cái sóng khuynh thành.
Làm cho đổ quán xiêu đình như chơi.

Mỗi khi cậu nghĩ đến chuyện xưa lại càng rõng rưng lệ sầu giây.

B ạn chính, Ng.-văn-Liên

TAXEOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

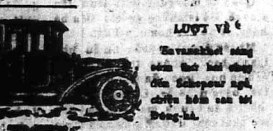
61, phố Paul-Bert, Hanoi

VÌ MÙA MƯA

Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thư ở phía bắc Trung kỳ



LƯỢT ĐI
Đông-hà có thư hai chạy lên Laobao ngày hôm sau đi đến Savánakhet đáp chuyến tàu thủy đi Vientiane.

LƯỢT VỀ
Savánakhet cũng cách thư hai chạy đến Salavanh ngày, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chúng có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giấy-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu cấp xe cho đủ.

Những đi Huế và Tourane đi Nghệ-hoặng ngày nào cũng có xe chạy, sáu lăm bề trước hiệt ngày.

Lời dành giấy thép : PHAMVANPHI.
Vinh, Đông-hà, Dong-ha, Thakhek hay là Hanoi

THUỐC TRỊ NÓNG LẠNH VÀ RÉT

rất linh-nghiệm, rất có tiếng



Phải mua thứ hiệu con Bươm-Bướm mới là thứ thiệt.

Mỗi trong vỉ thuốc có gói theo giấy chỉ cách dùng, hãy y theo cách chỉ mà dùng mới thấy hay.

Thứ bột mỗi gói 0$10 — *Thứ hoàn mỗi vỉ* 0$10

Tiệm cái :

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 bis, Tổng-đốc Phương, Cholon

Có gởi bán cùng mấy tiệm thuốc bắc khắp cả xứ Nam

Xe LUCIFER tại trường thi

Cuộc thi chạy giờ

Nhất : BỒNG
Ba : TIÊN

Cuộc thi Đình-chiến

Nhất : BỒNG
Nhì : MÉGY

Đều đi xe LUCIFER cả

Xe ấy bán tại hiệu AVIAT

86 21

TẤY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Huệ ngạn vâng mệnh, tay cầm một ngọn đèn sáp, ở dưới đi xuống Hoa-quả sơn. Khi đi tới nơi, trông thấy nào quân Hiển-lá, Địa võng đang vây kín xung quanh, phòng-thủ mỗi cách rất nghiêm-mật.

Huệ-ngạn sử người truyền báo rằng :

— Tôi là đốc-chủ Thái tổ, con thứ hai Thác-thập thiên-vương và là đệ đệ của Quan-thế-âm Bồ tát, pháp-danh sư Huệ-ngạn đây. Tôi vâng mệnh đức Ngọc-hoàng thượng đế xuống đây để xem-xét việc chiến-trận.

Thác-thập thiên-vương nghe báo, truyền lệnh cho vào. Khi vào ở nơi, Huệ-ngạn (tức là Mộc-chá thái-tử) cứ đầu lạy lạy. Thác-thập thiên-vương nói :

— Con từ đâu đến đây ?

Huệ-ngạn nói :

— Con theo Tôn-ngộ-không đến đây. Bởi Bồ-đề thấy bọn Hoàng-bào, Hắc-hổ đến liền vào tâu với Ngọc-hoàng thượng đế. Ngọc-hoàng thượng đế phụ-vương đem quân đi đánh con yêu-hầu, chưa biết thắng bại thế nào. Đức Bồ-tát liền sai con xuống đây để đò la tin-tức.

Thác-thập thiên-vương thuật chuyện chiến-tranh trong ngày hôm trước cho Huệ-ngạn nghe. Nói chưa dứt lời thì bỗng có quân báo rằng :

— Con yêu đã đem quân đến thiên-chiếu.

Tứ-đại thiên-vương cùng Thác-thập thiên-vương thương nghị việc ra trận. Huệ ngạn nói với Thác-thập thiên-vương rằng :

— Đức Bồ tát sai con tới đây, trước là để la tin-tức, sau là để gặp khi giao-chiến thì cũng tiếp một tay, vậy con đến bắt thì, cũng đem nắm ra trận để cùng con yêu-hầu ấy thử chơi một phen.

Thác-thập thiên-vương nói :

— Con nên phải lưu ý của thận lắm mới được.

Huệ ngạn cầm cái côn sắt, đi ra trước trận mà quát to lên rằng :

— Nào ! Tề-thiên đại-thánh đâu nào ?

Tôn ngộ-không liền theo tiếng mà đáp rằng :

— Lão tôn đây ! Nhà-ngươi là ai mà đám hỏi Lão tôn này ?

Huệ ngạn nói :

— Ta là Mộc chá thái tử, con thứ hai Thác thập thiên vương, và là đệ-tử của Đức Nam hải Quan thế âm Bồ-tát, pháp danh vâng gọi Huệ ngạn đây.

Tôn ngộ-không nói :

— Nhà-ngươi tu-hành ở Nam-hải thì đến đây làm gì ?

Huệ ngạn nói :

— Sư-phụ ta sai đến đây để dò-xét xem việc chiến-trận thế nào. Ta thấy nhà-ngươi dám cả gan cản-đỡ, vậy cũng nên ra đây để bắt sống nhà-ngươi.

Tôn ngộ không nói :

— Mày nhỏ kia ngươn nói càn mà Lão-tôn này cho nắm mày một cái gọi nát !

Huệ ngạn tay múa ngọn côn, xông vào đánh Tôn-ngộ-không. Hai bên cùng nhau giao chiến ở lưng-chừng ngọn núi, hàng năm sáu mươi hợp. Huệ-ngạn biết sức không địch nổi, với vàng bỏ chạy. Tôn-ngộ không thu quân đứng ở phía ngoài cửa đông.

Huệ ngạn chạy về bẩm tự, mặng hà hồng-hộc mà kể với Thác thập thiên-vương rằng :

— Con yêu-hầu kia, thật có pháp-thuật cao cường, con không thể nào địch nổi, nay bị thua trận mà chạy về đây !

Thác thập thiên vương nghe nói, phật mình kinh sợ. Liền với mời Cao biền-vân, sai Đại lực qui vương đi cho Huệ ngạn vì thần Ngọc-hoàng thượng đế để xin quân cứu-viện. Huệ-ngạn vâng lệnh ra đi. Khi đến cửa Nam-thiên-môn, thấy Thái-bạch kim tinh đứng đợi ở đó, Huệ ngạn bèn vào tâu với Ngọc-hoàng thượng đế xin quân cứu-viện. Huệ-ngạn về đến thiên-cung, lại thuật rõ đầu đuôi việc chiến-trận cho đức Bồ-tát nghe. Đức Bồ tát liền cử đầu mắng người.

Ngọc-hoàng thượng đế mở xem tờ biểu, thấy xin quân cứu-viện, cười mà phán rằng :

— Chẳng hay con yêu-hầu ấy pháp-thuật cao-cường những thế nào mà mười vạn thiên binh kị còn định rồi, hay giờ lại phải xin quân cứu-viện thì còn biết lấy thiên-binh đâu mà tiếp-ứng cho được.

Ngọc-hoàng thượng-đế nói chưa dứt lời thì đức Bồ-tát chắp tay mà tâu rằng :

— Ngọc hoàng thượng-đế cứ yên lòng. Bần tăng này xin cử một vị thần-tướng có thể bắt sống được con yêu-hầu ấy.

Ngọc hoàng thượng-đế hỏi :

— Bồ tát định sử vị nào ?

Đức Bồ-tát nói :

— Vị thần-tướng này tức là chân ngoại đức thượng đế vẫn gọi Hiển-thánh nhị lang chân-quân ở Quảng-giang khẩu đó. Chân-quân năm trước đã đi đánh loài Lục quái, lại có mấy ông anh em kết nghĩa tại Mai sơn cùng một nghìn hai trăm thần-dữ thần ở dưới trướng. Cần phép-thuật cao cường cả, Thượng-đế nên giáng một đạo sắc-chỉ báo hắn đem quân đến giúp thì quyết có thể bắt sống được con yêu-hầu kia vậy.

Ngọc-hoàng thượng-đế nghe nói, liền sai Đại-lực qui vương mang một đạo sắc-chỉ đến Quảng-giang-khẩu để báo Chân-quân đem quân đi tiếp ứng. Chân-quân nghe báo có sắc-chỉ của Ngọc hoàng thượng đế, vội-vàng ra nghênh-tiếp.

Đại-lực qui-vương vào tới nơi, tuyên-đọc sắc-chỉ như sau này :

« Mới rồi con yêu hầu ở Hoa quả-sơn nổi loạn, dám quấy rối cuộc tu Bân đào thắng hội, hiện đã phái mười vạn thiên-binh xuống đánh mà chưa thắng nổi.

« Nay hiền-sanh nên cùng các anh em kết nghĩa cùng đến Hoa quả-sơn, để giúp cho một tay mà bắt con yêu-hầu ấy. Khi thành công rồi, sẽ có trọng-thưởng ».

Chân quân xuất bào mũ-rỡ mà báo rằng :

— Thiên-sứ xin cứ về trước, rồi tôi cũng đem quân đi đánh liệp.

Khi Đại-lực qui-vương đã về rồi, Chân-quân liền gọi năm ông bọn kết-nghĩa là bốn vị thái-tây : Khang, Trương, Diêu, Lộ và hai vị tướng quân : Quách-thân, Trực-kiên để tụ họp nhau cùng đi đánh con yêu-hầu. Trong bọn anh em, ai nấy đều có hô vũ lăm công đi.

Chân-quân dẫn lấy binh-bộ thần-binh, đem đủ các đồ dụng tiễn, cưỡi chim mây, tới cõi thiên giới, đi qua Đông-hải thẳng tới Hoa quả-sơn. Khi đi tới nơi, trông thấy Thiên la Địa võng vây kín mấy vòng, không thể nào mà qua, cho lọt.

Chân quân gọi mà bảo rằng :

— Ta là Hiển-thánh nhị lang chân-quân vâng mệnh Ngọc-hoàng thượng-đế đến đây để bắt con yêu-hầu đó.

Các thiên-tướng nghe nói, bèn thi truyền báo vào trong bàn-trướng. Tề đại thiên vương cùng Thác - thập thiên-vương đều thân-hành ra ngoài ý-môn để nghênh tiếp. Khi làm lễ tương kiến xong, Chân quân hỏi đến việc chiến-trận, Thác-thập thiên vương bèn thuật hết đầu đuôi mọi nỗi cho nghe.

Chân-quân cười mà bảo rằng :

— Tôi vâng mệnh tới đây cũng con yêu-hầu giao-chiến, thì phải hiện-hóa nhiều phép, nếu nghỉ nên truyền báo Thiên-la, Địa võng vậy kín bốn mặt và phía trên nữa, phòng-thủ một cách rất nghiêm-mật. Khi tôi cùng hắn giao-chiến thì xin Thác thập thiên-vương cho chiếu yêu kính dùng ở trên không, để khi nào tôi ta thua chạy thì bắn chạy đến đây, các chiến binh ở đó về đến đây, thu được sống cả, để tôi được bắt cho khỏi hắn bay thoát khỏi vòng vậy. (Còn nữa).

Cải-lương Hí-viện

Rạp hát mới
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Sắp sửa đến
TÁI SINH-DUYÊN
Tiếp theo
Chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghi

Thường diễn
Tối thứ hai 10 Janvier
PHẬT ẤN TRỘM
Sự tích rất hay; rất là vui trò từ đầu đến cuối.

Tối thứ ba 11 Janvier
ĐÀN BÀ DỄ CÓ MẤY TAY
Sự tích một cô thiếu-nữ mưu trí rất giỏi, khi ra trò có chuyện rất buồn cười.

Tối thứ tư 12 Janvier
MỘNG-LÂN
Chèo cổ rất hay. Có vai Thằng Hề và Con Đời ra khỏi hài và hát lắm giọng rất hay.

Tối thứ năm 13 Janvier
TRẬN CƯỜI
« LỐI TÌNH QUANH QUẦN »
Sự tích một cô ả làm mối tối năm không lại gặp phải ông chú thua bạc tìm cách xoay tiền, dở làm cách không thể nhịn cười được.

Fabrique de Chaussures en Europe
L. MAYENCE & Cie

正號泰金獅子 茶名
KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

Chè là thứ thực-phẩm hàng ngày thường dùng mà sánh-bợp về hương, thơ và nhiều tính hiệu nhanh, mà cách chế cũng phải cần nhọn công khéo thì như là sắc, thơm, được hảo thành của thì hơn, mà, vì chế ra mỗi người thì được tùng-tí cái tính tốt, hoặc chè nhanh hơn hoặc ngon hơn có khác nhau, nên người có thể tính tạo nên ở, mỗi người trí khôn, nhưng đã tính-tiền được. Giờ tôi là một thứ rất quí-là vậy. Nên khắc lại nay ở thì nước Tàu xuất sản ra các thứ chè tốt nhất có tiếng hơn hay. Bởi cái T.a là đã khi chính, kỹ-dị, mà cách làm chè cũng phải phân biệt kỹ-càng; nên tôi tại có tính sao về tính-hiệu xấu lại có lợi cho tỳ-vị nên Tôi nên nghĩ nên với phải nghiên cứu cho kỹ càng, mượn đồng các vấn-nhân, khác chè chang, tôi mở tại tỉnh Quảng-đông và Hương-cảng, hơn năm năm nhẩy, nay đã kén chọn được những thứ chè ngon nhất, ở vùng, thượng-hạng, vẫn vậy thứ hạ-hạng vẫn gì và ở các chính trong nhà, cách-thức chế-tạy là có chủ nhân chuyên, tôi toàn chọn lấy những thứ chè không những tiếng thơm ngon, khác, thuốc, tại không dùng thứ nào có hại cho sức khỏe người, và tính cách về người làm sao cho giúp cho chè-tạo phẩm, nay chè của hiệu mới thành được như thế, thực phẩm như vậy. Chè của hiệu tôi có đủ các thứ: Thượng-hạng ngon, hạng vừa, hạng rẻ, hạng thường, tùy ý người dùng muốn thứ nào cũng có. Nhà hàng, ăn hiệu cũng nên dùng thứ hạng ngon, mà người ở nhà thì nên dùng thứ hạng vừa, để mua mới thứ ra cho ra hiệu.

Kam-thái chủ-nhân Hoàng-dịch-Phương cẩn-bạch

HAIPHONG: Số nhà 140, Phố Khách, Téléphone n° 372.
HANOI: Số nhà 3, Phố hàng Ngang, Telephone 480.

2701

SAN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 10 Janvier 1927
TỪ-THẮNG PHẠT CỜ
Bi kịch pha hài kịch là một tích tả rõ người hữu tâm, kẻ vô nghĩa, sau Từ-Thắng nhờ có cái cờ tiên cho làm lắm trò rất buồn cười.

Tối thứ ba 11 Janvier 1927
TẤM GƯƠNG THIỆN ÁC
Là một tích tả rõ kẻ ác người thiện, kẻ hiếu tiếu, người trung trinh, làm đoạn lý kỳ, nhiều cảm than vãn, thực là tích hát đặc biệt, cuộc vui lí có.



Nhà Bà-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất ngủ khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay bị kém huyết sinh ra rao phổi, làm cho hay ho một.

ÁP LÀ:
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MẠNH BỔ 1$40

記 YU-KY 裕
39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhẫn-kính, đồ xứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.

Giấy nói số 629

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM »
Hà-nội, ở phố hàng Trống
Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh sốt cảm nên dùng tiền-liện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
và chất: Urosormine
Giá 1$50 một hộp

Lời thông tư của viện Cơ một về hội Dục-hồn-trợ. — Viện Cơ-mật có không tư cho các tỉnh trong toàn hạt Trung-kỳ một bản như-trí về việc hội Dục-hồn-trợ, nay tích lục như sau này:

« Nay bản viện có thương định thiết lập ra hội « Nam Tây Dục-hồn-trợ » có mục đích trong trình điều khoản của Hội-đồng đã thảo-thiết mới soạn thành bản việc thêm duyệt, bản viện đã thương trình quan Khâm-sứ duyệt y rồi.

Bản viện xét ra hội ấy thiết lập, mục-đích cũng tự tích được nhiều. Nhưng mà lập hội cần phải có hội viên rồi mới nhóm Đại-hội-đồng để mà bầu cử Hội-đồng trị sự để làm việc hội.

Thì cứ như khoản thứ 5 trong chương trình của hội ấy nói rằng: các viên nhân vào hội có những hạn như sau:

1. Sáng lập hội viên (là người nguyện xuất một lần 120$00).

2. Vĩnh viễn hội viên (là người nguyện xuất một lần 60$00).

3 Thực hành hội viên (là người mỗi năm góp 12$00, và góp vào lệ vào hội 2$00 lần đầu).

4 Dự bàng hội viên (là người mỗi năm góp bạn 6$00).

« Xin các địa phương quan gia thân khuyến, kiếp lực tán thành.

« Vậy các văn võ ân quan, thứ-sĩ viên, thuộc tiền và lại dịch, người nào vui lòng vào hội, đơn vào hàng hội-viên nào, trong một tuần nhật 4 Fu nên do các bộ ni-n, các tỉnh, các đạo, các phủ, các huyện, tạm kê thành sách phát trước cho bản viện chuyển giao cho ông Hội-trưởng hội ấy là quan Hình-bộ thượng-thư, Tôn-thất-Đàn, nhận mà làm, lại còn các hàng cường sắc thần hào, biết cần dân ông hay đến ba cũ gần lòng vào hàng hội-viên nào, cũ gì xin kê sách để trình cùng quan Hội-trưởng để cho kịp ngày Đại-hội-đồng đầu phiên công cử các viên trị-sự ».

Bệnh dịch-tả. — Tại trong Thành mới rồi đây có bệnh dịch tả, bởi vậy mà đã phòng sự bệnh tật, nay lại chuyển cẩn lắm. Hiện nay ở các nhà thương tại Huế đã đến từ 3 janvier 1927 thì mỗi ngày có tiêm thuốc phích thuốc trừ bệnh cho tất cả nhơn dân ở Huế.

Ngày nay khoa y-học bên Thái-tây càng ngày càng phát đạt, cho nên các bệnh tai ác tật dịch người ta đã tìm ra nhưng thuốc thần hiệu mà cứu chữa; như bệnh đậu mùa, bịnh dịch hạch đã chữa được thần hiệu lắm, song trước khi mới thí nghiệm tại ta thường không tin, thường sợ hãi, lần hồi mới thấy hiệu nghiệm mới biết theo lần. Ngày nay thuốc trừ bệnh dịch tả phòng ngừa chữa có lợi dị nghị. Như thế là quá dại, phải nên tin đem nhau đến chích thuốc thì rõ cái ân phòng được bệnh tật chẳng phải lo âu. Sách xưa có câu: bệnh đáo cầu y coi na sách, là khi bệnh đến mới đi cầu thầy, lý là na sách, cho nên có bệnh tật phải tiện phòng thì hay hơn.

Ngày tối tây. — Ngày 31 tháng décembre 1926 buổi mai 10 giờ quan Khâm-sứ lớn lễ chúc Thánh của vua vô hà quan Tây, Nam, mười một giờ ngài lại vào viện Cơ-mật để đáp lễ chúc khánh của quan lại bên Nam-triều, qua ngày mồng 1, 2, 3 của Tây sẽ đến ngoi.

Một việc hành hung. — Mới đây ở cầu làng Nong có xảy ra một trận ẩu đả rất là cảm động.

Nhân một trận lụt nước nguồn Nong, trôi cửi về vô số. Người ở hai bên bờ sông ra vớt được cũng nhiều. Nhưng cái ấy lị cái của một bọn cai làm cho một người Tây ở nhà máy đèn, canh bữa sau thì người Tây sang vớt bọn cai đến của nhà có cái ấy dọa dậm nọ kia, đã phải trả cái lại, lại còn bị xỉ nhục đánh đập là ăn cắp, và lại bị bắt đến nữa, mấy nhà phải trả đến 60, 70p.

Cách hôm sau hai vợ chồng M. Kiểm là công chánh tham tá và nữ giáo học trường Đồng-khánh về quê thăm nhà, nghe thuật lại câu chuyện ấy đi lấy làm bất bình, và lại thấy bọn kia đem cái ra chất nghiễn ngang chắn cả đường đi, nên M. Kiểm sở giận mà kêu bọn làm cái ấy mà bảo dọn cái đi chỗ khác.

Nhưng chẳng đã chẳng cho rằng phải, mà lại gây sự tranh hung đánh cả M. Kiểm. Đến khi vợ chồng M. Kiểm ra gare đi lên Huế, khi đi đến cầu Nong thì đến đứng là tên Bối và tên Hễ cùng với bọn su-li cái hơn 12, 13 người chạy ra đuổi đánh, vợ chồng M. Kiểm biết thế có, nên phải hết lời nằn nì, thậm chí đến kêu cầu van-vỉ mà chúng cũng không tha, và còn đánh, lại cho người đi phao vu triệt không cho gia nhân đến cứu, đoạn chúng giấy xé, xô một quẻ tay, tây đi tránh áo có hai vợ chồng đến bị thương cả. Chúng cũng thắng rồi, thì tên thuật sĩ, chỉ đi lại một mình bà bà và hai người dân ông năm lấy vợ chồng M. Kiểm mà năm và, chúng lại đẩy đến nhảy mấy lần để vô thuyền M. Kiểm.

Một chập nữa thì có người Tây pass nhỉ đi *auto* về, lấy lẽ bọn tên Bối tới Bối lại ra mặt, chúng với người Tây kia đẩy chạy đến nhà ông vợ chồng M Kiểm nữa, đọa nhưng chỉ đến, bỏ tù, và nắm đầu đưa lên xe *auto* chở đến Huế, rồi nghe nói lại lập M. Kiểm phải viết giấy mà gì nữa.

May nhờ có M. Cường là người Hoa-kiều ra sức chống đỡ cho M. Kiểm, nếu không thì chưa biết tính mạng M. Kiểm ra sao? Khá khen thay! mà khá chê thay là cả một làng Nong không có một người ra cứu giúp.

Quan Công sứ được tin thì liền đem theo 3 tên lính có súng đạn lên xe *auto* đi đến nơi đó chín giờ đêm.

Lúc ấy là tên M. K.m đang khi rất nguy cấp còn bọn kia là lúc đang oánh hung, may sao quan sứ và thì bọn kia đều lánh mặt đi cả.

Quan sứ bèn hỏi lỗi, phải rồi sẽ xử ấy ra để và phá ấy cao M. Kiểm, rồi bọn tên lên sẽ xử.

Chẳng hay M. Kiểm có đem thưa tại Tòa án Tây chăng?

Nghĩa thầy trò. — Trong cơn M. Kiểm bị chúng xâu ẩu nguy ngập có tới thấy một người chạy đến, M. Kiểm mừng quá liền kêu cứu vì người ấy vốn trước là học-trò của M. Kiểm. Tưởng rằng thầy kêu cứu với trò, thì bổ nào trò chẳng cứu, ngờ đâu trò chạy đến nhìn thấy một tốt tai! M. Kiểm kêu lên chú với tôi là cô chết tiên thầy trò, sao chú nỡ rủ? Thầng ấy lại nhảy đến nhìn một tai nữa rồi chạy mất.

Khốn nạn thay! thằng này cùng M. Kiểm vốn có thù hiềm chi đâu, nhưng chỉ vì bọn kia thường cho ăn miếng thịt, uống chén rượu, cho nên nay thấy trong cơn ẩu đả bèn chạy đến rình thấy hai tai tai đỏ lỏ lòng biết ơn với người cho ăn thịt uống rượu đó thôi, chứ thiệt thì không có chút lòng nhinh tại hay là hỗn hào với M. Kiểm cả.

Than ôi cái tình ác-độ đời nay!

Chân Qui-thiện mất trộm to! — Gần đến K.êm-làm bên là đàn Namgiao có chùa Qui-thiện là một chùa của quan Tổng-đốc Thanh-hóa Tạ-văn-Toản lập ra.

Sau khi quan Tổng-đốc Thanh-hóa từ giã chùa Kim-triện ra ra tỉnh Thanh-hóa một ngày thì chùa ấy mất trộm rất nặng; bao nhiêu tượng-sai và đồ đồng đồ sơn sẽ, chẳng còn một vật gì.

PHAN-THIẾT

Cái nạn ô-tô. — Bữa mồng 6 janvier M. Roulé làm ở nhà Rauzy et Ville ở Saigon cùng với một người đi ô-tô lên Tan-uat, khi cách Ba-ria chừng 27 kilomètres vì muốn vượt trước một cái ô-tô khác thì cứng phải một cái cột kilomètre bèn xe đổ 12 thước, còn xe thì ở xuống ruộng.

Có hai người Tây khác trông thấy liền đến cứu thì thấy xe Roulé bị xây xát ở chân nhiều lắm, còn M. Roulé thì bị sái xương sườn gẫy nó đâm vào trái tim cho nên chết ngay lập tức.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn—Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.
Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.
Tính giá riêng 3065

茂 MAO-SENG 盛
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
Máy nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chẫn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.
Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.
Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.
3113 MAO-THINH kính cáo.

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người mệt bằng, người kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới thời nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính nên dùng thuốc.
Giá tiền 0$80

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul Bert, Hanoi

Bệnh đi rồi, sung độ dày, đau độ đầy, ăn không ngon, ngủ không yên, hễ tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.
Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif
có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$50
Bán tại: Nhà Bà-chuông, Hanoi

Nhà nào chả cần có?

Khi trong nhà có người thai-nghén sắp đến ngày khai-hoa mãn-nguyệt, tại là không bối rối. Nên vào nhà thương hay nên để ở nhà? Để ở nhà thì sắm sửa thế nào? Nếu không có bà tâm thì đỡ lấy làm sao? Muốn khỏi phải lo về cầu ấy thì nên mua ngay một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » và cứ theo đấy mà làm.

Khi trong nhà có trẻ-con lại sinh điều lo ngại hơn nữa. Lúc nó ốm cho thì nuôi thế nào cho nó cứng cáp chóng nhớn? Lúc trẻ thôi hà thì cần phải vị gì? Khi nó ốm dậu, không chịu cho thì cả nhà lo ngại. Đứa bé chỉ gì giới soàng hay là đang nung bệnh nặng? Nếu bởi một tỷ dã đi tìm thầy thuốc thì vừa tốn tiền mà nhiều khi vô ích. Không gì bằng có một ông thầy thuốc sẵn ngay ở trong nhà nghĩa là mua một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM ». Đứa bé ho ư? Nó còm ư? Cứ tìm những chữ ấy mà tra, sẽ biết ngay bệnh soàng hay bệnh nặng. Bệnh soàng thì ta chữa lấy, bệnh nặng thì ta biết mà đi tìm thầy.

Quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » của ông y-sỹ Nguyễn-văn-Luyện có ích ta thế, cho nên từ Nam chí Bắc không có tờ báo nào là không khen ngợi: ngoài Bắc thì có báo *Trung-bắc Tân-văn, Trang-hóa Nhật-báo, Thực-nghiệp Dânbáo, Vệ-sinh-Báo*, trong Nam thì có *Trung lập-Báo, Lục-tỉnh Tân-Văn*, vân vân.

Quan Bắc-sỹ Coppin có làm bài tựa đề giới-thiệu cùng quốc-dân. Vì lại các chư tôn đã tin dùng sách này đến mấy nghìn quyển thì đủ biết rằng quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » là sách rất hợp thời và thiết dụng hàng ngày trong gia-đình.

Sách « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » bán ở các hàng sách Hanoi và các tỉnh và ở hiệu buôn CHASSAGNE.

Sách giấy 200 trang, có nhiều hình vẽ, giá 0$7..

TẾT TA

Nay mai sắp sửa đến tết, bà con anh em xa gần đâu đâu cũng về mà họp mặt cùng nhau, sung sướng kể sao cho xiết.

Lúc bấy giờ, còn gì thú-vị cho bằng là mời nhau uống thứ rượu TONIQUE TONKINOIS, vừa ngon, vừa bổ, lại vừa mạnh-mẽ tinh thần.

Rượu TONIQUE TONKINOIS ai ai cũng biết là thứ rượu bổ sức-khỏe hạng nhất.



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc về mà họp mặt cùng nhau, sung sướng kể sao cho xiết. không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm lo!!!
Sau chai nào có dán hai cái giấy khen của vua Khải-định và Ai-lao quốc-vương chứng-nhận là thứ rượu tốt có tiếng.

Rượu **Tonique Tonkinois** *chỉ có hiệu bào chế* **Montès**, 54, *Phố Paul Bert và hiệu bào-chế LA PHARMACIE COMMERCIALE du Nord Annam à Vinh (M. Gillet) có bán mà thôi.*

Từ nay đến tết rượu TONIQUE TONKINOIS *chỉ bán có* 2$00 *một chai.*

Mới đến! Mới đến!!
Giường Hồng-kông bằng đồng mạ vàng cột vuông kiểu mới, rất nhã và các kiểu giường bằng sắt giá bán phải chăng.
GƯƠNG SOI các kiểu các kiểu ĐHUNG giường tây rất nhã và bền.
Hiệu TRỊNH-XUAN-NGHĨA 7 Rue du Chanvre Hanoi Tél. n° 250.

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.
Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.
Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol
0$60 một ống sáu cachets

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi. Recommandé: 0$30 thêm 1$00 và 0$20 thêm 1$00
BÁN TẠI MAN-QUAN



Agents généraux en Indochine: CHAPRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

HO RÁCH NGỰC

Khi có cơn ho, trong mình nghe hình như rách ngực. Bớ là bệnh hen, bệnh đau cuống phổi. Dùng PATE REGNAULD thì tức thì yên ngay : Dễ chịu biết bao !



Chỉ mấy cái kẹo PATE REGNAULD là đủ làm yên ngay cơn ho. Dù ho đã đến đâu mặc dầu, đau cổ, đau phổi đã đến đâu, nặng đến đâu cũng rịu ngay được. PATE REGNAULD làm cho long đờm, làm cho êm phổi.

Những bệnh đau phổi, mới đau, hay kinh niên, những bệnh hen, bệnh grippe, bệnh influenza dùng thuốc ấy cũng công hiệu.

PATE REGNAULD giữ cho buồng phổi, cuống phổi trong khi trời lạnh, hay có sương, cái vị nó ngon, nên đàn bà con trẻ rất ưa. Những người làm nghề phải nói, phải hát nhiều, như các nhà diễn-thuyết, các nhà chánh-trị, các nhà diễn-kịch, các giáo viên, dùng thứ này rất tốt. Đem đi đường rất tiện.

Y-học hàn-lâm viện đã công-bố rằng trong PATE REGNAULD không có nha phiến.

Thuốc ấy chế ra năm 1820, được thiên-hạ hoan nghênh trong một trăm năm trời nay.

Xem như thuốc ấy chế ra đã lâu như thế cũng biết là thuốc hay rồi, vì nếu không hay thì còn đâu thịnh-hành và đã bị thiên-hạ bỏ từ lâu kia rồi.

Nếu có ai bán thuốc khác thế vào thuốc này, chớ có mua. Đòi thực hiệu PATE REGNAULD. Muốn cho khỏi lầm thì xem giấy gián ở ngoài có đề tên

Maison L. FRERE, 19, Rue Jacob, Paris.

Có bán ở các hàng bào-chế

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHONE

là thuốc để uống trị những bịnh : Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cữ. Nhức đầu, nhức ốc, nhức răng đau mình, đau mỏi, đau từng khúc gân cốt, trật cổ. có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

CẢM mới và cũ, HO HO RAN NGỰC trừ tuyệt nhờ bởi

Solution Pautauberge

uống bổ PHỔI và ngừa bịnh HO LÂU

Giá mỗi chai bốn quan

L. PAUTAUBERGE.

ĐỘC TRÙNG

có phải trừ tuyệt nhờ thuốc

Tenifuge Français

quan tường-y DUHOURCAU

Hiệu-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền. Uống mười hai liều chỉ hết khoảng trước sẽ Có bán ở Paris tại tiệm LEROUX Frères 40, rue de Turenne, và chợ các nhà thuốc

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. A. BUDELOT, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất.

3056

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi

113, Phố Khách, Haiphong

78, Phố hàng Trống, Nam-định

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Cà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót

Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt 0$30

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3056

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đồng hới, Thu xá, Saigon, Phnom Pe

3057

Ou các ngài đau bụng dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liệu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : **đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...**

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3059

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người cứ tưởng bệnh khi hư không can-hệ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khắc khỏi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bức rức khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn là lùng, lúc đó uống một ít thuốc là thấy dễ chịu, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khi hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn : Sưng bàng-quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn ; sưng nhiếp-hộ-tuyến mà làm cho nóng buốt nơi niệu-quản ngăn nuốt đường tiểu tiện. Những dịch-hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt sản đi được. Các bệnh ấy làm cho đau gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cậy được. Mà đàn-bà thì sinh ra các bệnh phụ bộ, cũng là bệnh tuyệt sản và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã hiểu bệnh khi hư cần phải điều-trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu, ấy chính là thứ thuốc *Santal Monal*. Các quan tường-y đã công-nhận thuốc *Santal Monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà thương ở thế-giới này đã có dùng khắp cả. Thuốc này chữa bệnh khi hư thì thực là thần tình, hết đau lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho niệu-thủy thành ra xanh, rửa sạch cái cơ-quan bàn-thỉu.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót một nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho bạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Trí khoa y-sinh

38, Phố hàng Buồm, Hanoi

3055

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì trừ khắc tuyệt nọc

RỒM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rồm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý về công, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

3057



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾN LARO HE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỪ BỊNH RẾT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ dùng đều công-hiệu không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, bịnh rét lâm cho ăn ăn, thuốc đó lấy tên hay cả thế gian ai không đều quen dùng.

Ai ai dùng nó cũng đúng, nhưng là người bịnh còn cũng dần ho hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này : bịnh ho ho-lô gà dưới, huyết suy, bổ sức lại các bịnh lâu, cho con người sếu đuối, bị trái bào, cam mạo tức ngực, rét bụng chứng lưỡi trắng trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng thuốc tây thuốc QUINA LAROCHE đúng.

Con nít huyết suy và con gái lớn đang lúc cũng dùng bổ hễ khi lớn sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên nếm thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp chúng nên quốn dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc có trị tiếng mau và chắc. Chẳng những có trị bịnh mà thôi còn lại mình mạnh khỏe lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chí và cũng là giảm sức thuốc đó đang. Nếu bước thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) tự người cổ người Tàu cho nhiều thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy mà thuốc nào bằng.

Vậy thì chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan tường-y khen nặng lòng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE một thứ thuốc làm lợi cho người nơi hạ thấy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một-tới hai ly ce bữa theo chai rượu trong một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi khắc cũng bỏ uống một ly uống 3 ly trước cơ rét 2 giờ nước, thế ly chốt uống trước cơ nửa giờ.

Thuốc QUINA LARO HE thường thì nếu không pha nước mà khi trời nóng sực tỉ pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầu bán thuốc hạng nhất tại Paris

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI



RHUM du PILAR

Mỗi chai 1$60

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền-lợi :

21 Janvier 1875, 20 Février 1882, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định : Francs 72.000.000

Tư bản nộp rồi : » 68.400.000

Tổng cộng khoản dự-bị ngân ngày 30 Juin 1294 : » 81.089.020

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiên-lý

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

VÈN ĐÉN ĐỒ MÀ HỎI :

KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ* *Một lítre* : 2$50

Trước khi ăn cơm nếng một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai* : 1,25

GRANULÉ HISTOGÈNIQUE. — *Thuốc hột.* *Một chai* : 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗng* *Một chai* : 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulateur du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu lưu thông.* *Một chai* : 0,80

Ai ở xa xin cần hỏi gì cứ viết thơ tới, bản hiệu xin trả lời ngay. *Trên tiền hàng phần người mua phải chịu*

3057

Certifié l'exactitude — Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN